

Hiểu Phật Theo Thiền Sư Nhất Hạnh

VÂN PHỐ HOÀNG ĐỐNG

T trong những dòng sau, tôi sẽ cố gắng thanh lọc những hiểu biết về Phật, được thâm nhuần từ hồi nhỏ, dựa trên những suy tư, soi rọi học được từ Thiền sư Nhất Hạnh qua cuốn sách Trái Tim Của Hiểu Biết.

Những ý tưởng phát biểu dưới đây chỉ là những suy tư của một người rất thành tâm muốn tìm hiểu Phật. Chắc chắn tôi sẽ không dám dùng những thành ngữ cao siêu như “đáo bỉ ngạn”, “tứ diệu đê”, “thập nhị nhân duyên”, “Phật tánh”, “chân như”, “Đại thừa”, “vô úy thi”, “ngũ uẩn”, “vô thường”, “vô ngã”, “sinh diệt”, “luân hồi” và “không” v.v.

Tôi chỉ xin trình bày những cố gắng thanh lọc trong nỗ lực tìm hiểu sự liên hệ giữa con người với môi sinh vũ trụ, với đồng loại; về câu hỏi con người sau chết đi về đâu; về thanh tịnh Niết Bàn; và về cội nguồn của con người.

Từ nhỏ, tôi đã được quy y, thường theo gia đình đi chùa lạy Phật. Phật ở trong máu tôi. Tôi đã được thân phụ kể chuyện Thái tử Tất Đạt Đa trong lúc vi hành khỏi hoàng thành, gặp bốn trưởng hợp Sinh, Lão, Bệnh, Tử. Thái tử quyết chí tìm giải pháp cứu người khỏi vòng luân hồi sinh tử.

Khi vào đời, để giải thoát khỏi những buồn phiền, khổ lụy, tôi đi tìm Niết Bàn. Than ôi! Một người bạn dạy tôi rằng đường tới Niết Bàn khó khăn vô cùng phải qua không biết bao nhiêu tầng, bao nhiêu kiếp khổ công tu học. Vì hiểu biết mơ hồ, cho nên cuộc mạo hiểm đi tìm Niết Bàn không tới đâu. Tuy vậy nó vẫn luẩn quẩn trong đầu tôi khiến tôi chụp lấy bất cứ cơ hội nào để mở rộng sự hiểu biết về Phật. Tôi chấp nhận Phật một cách tự nhiên, không khó khăn, không lý luận, không gượng gạo tranh thủ chính mình như khi phải chấp nhận một dâng cứu thế xa lạ nào đó. Tôi được dạy ở hiền thi

gặp lành, ở ác thì gặp dữ, phải phát triển lòng thương sót chúng sinh, phải từ bi hỷ xả, phải tránh sát sinh. Tôi cũng được dạy phải từ bỏ các lạc thú ở đời, phải biết xem thường cuộc sống vật chất. Nói tóm, chỉ khi nào thực hiện được một TÂM KHÔNG thì mới thực sự tìm thấy Niết Bàn. Chính lúc ấy “viên đá” ẩn náu trong tâm mới chói lọi chiếu sáng như một viên ngọc quý. Chính lúc ấy ta mới tìm thấy an lạc vĩnh cửu, không bị tù hãm trong vòng Sinh Lão Bệnh Tử nữa. Cuộc trường sinh tìm Đạo quả quá khó khăn, chỉ trừ đối với Phật và các vị Bồ Tát, không thể nào thực hiện trong cuộc đời hiện tại. Cho nên, trong kiếp sau, tùy theo kết quả của kiếp trước, tôi sẽ được đau thai thành một cái gì đó để tiếp tục cuộc hành trình đến Niết Bàn hay xuống địa ngục. Trong cuộc hành trình này, tôi lẽ loi mò mẫm tự mình tìm đường mà đi không được ai dìu dắt giúp đỡ. Theo tôi, hiểu Phật theo cách vừa trình bày trên chỉ là nhìn Phật theo nhãn quan đạo đức triết lý.

Thật ra, Phật là sự sống tự nhiên trong một môi sinh vũ trụ bị chi phối bởi sự thường xuyên thay đổi của mọi yếu tố cấu thành. Con người cộng sinh và hỗ tương phản ứng với muôn vàn sự vật hiện hữu dưới ánh sáng mặt trời. Tất cả được nuôi dưỡng, tuân hoà trong một môi sinh luôn luôn ở thế động. Trong thời khắc hiện tại, mỗi vi thể của môi sinh là một tổng hợp của mọi thứ ở thời khắc ấy. Cũng trong thời khắc hiện tại, tùy theo môi sinh có được quân bình hay không mà những thành phần của môi sinh sẽ được thích ứng thay đổi. Và liên tục qua thời khắc sau, vi thể ấy thay đổi để cùng các vi thể khác biến thành một cái gì khác của môi sinh. Nói riêng, mối liên hệ giữa người và môi sinh là một mối liên hệ động.

Phật dạy chúng sinh đừng vì ngu muội, đừng lợi dụng sự hiểu biết và sức mạnh của mình để mù quáng, ích kỷ, lấn áp, chiếm đoạt sự sống của các yếu tố cấu thành khác. Làm như thế môi sinh sẽ mất quân bình, bị thiên lệch, biến dạng để đi đến đổ vỡ. Riêng con người, nếu bất chấp sự sống của đồng loại, tham lam tích lũy mọi thứ càng nhiều càng tốt cho riêng mình không thèm để ý đến sự thiếu thốn của kẻ khác, tình trạng bất quân bình cũng sẽ xảy ra và xã hội, do đó, sẽ bị nhiễu nhương. Sống trong một môi sinh nhiễu nhương chắc chắn không mấy ai được sung sướng, và ít người sanh vào thời thanh bình thịnh trị mà bị khổ sở. Đối với cá nhân, phản ứng hỗ tương giữa người với môi sinh sẽ giải thích tình trạng vật chất và tinh thần của người ấy. Tình trạng vật chất và tinh thần ảnh hưởng sự thành công hay thất bại của một người.

Mỗi sự vật trong môi sinh có một nhiệm vụ riêng được thi hành để thực hiện sự thường xuyên thay đổi.

Cho nên đừng thấy con cá bị giết mà buồn, đừng thấy con người bị chết mà sợ. Chẳng qua sự bị giết, sự bị chết chỉ là tiến trình tự nhiên của môi sinh mà thôi. Một tiến trình cần thiết của sự tái tạo, và chỉ khi nào có diệt mới có sinh. Tái tạo thành cái gì? Tái tạo thành một thành phần của môi sinh tùy theo điều kiện của môi sinh lúc ấy. Có thể là một con người, một mầm cây, một hạt sỏi, một giọt nước, một cụm mây, một con chim, một con kiến v.v. Rồi đến một lúc nào đó, tùy từng người, thời điểm kết thúc sẽ xảy ra để làm tan biến con người vào môi sinh hồn tạo điều kiện cho một cuộc phục sinh mới khác.

Môi sinh là nơi ở đó chu kỳ sinh diệt thường trực xảy ra: Sinh cũng từ đó mà diệt cũng về đó. Khi chúng ta biết nguồn gốc và chặng đến của cuộc đời, chúng ta trở thành bình tâm không sợ hãi lo âu. Người trước kẻ sau, ai rồi cũng đi chung một con đường, không ai hơn ai, không ai thua ai. Số phận con người tùy thuộc vào môi sinh thường trực biến thiên. Cho nên không có hạnh phúc trường cửu, không có đau khổ triền miên. Không ai giàu ba họ, chẳng ai khó ba đời. Có lúc vui lúc buồn, lúc sướng lúc khổ, lúc đau yếu lúc khỏe mạnh, lúc lên voi lúc xuống chó tùy theo điều kiện môi sinh ở thời điểm tương ứng.

Vì môi sinh biến đổi theo từng giây từng phút, mỗi khắc đi qua làm cho môi sinh tương ứng với thời điểm ấy biến mất. Thời điểm sau hiện tại chưa xảy ra và môi sinh tương ứng chưa có. Cho nên hạnh phúc hay khổ đau chỉ là thời khắc hiện tại. Trời đang nắng không biết hướng chỉ lo nghĩ đến những con giông buỗi chiều làm cho ta đánh mất một cơ hội sung sướng. Một người suốt đời lo cho hậu vận chắc chắn khổ sở hơn một kẻ bình thản tự tại sống theo nhịp diễn biến tự nhiên, chấp nhận đau thương không than van, thụ hưởng không chờ đợi. Cái gì xảy ra sẽ xảy ra.

Chúng ta đi tìm cái gì, nếu không phải là một sự "nghỉ ngơi toàn vẹn". Biết rằng môi sinh là nơi từ đó ta sinh ra và ở đó ta trở về để thành một cái gì khác, và biết rằng giây phút hiện tại mới là thực, chắc chắn sự nghỉ ngơi toàn vẹn không ở đâu xa hơn là lúc này và ở đây.

Môi sinh là cái nhà của ta, ở đó ta cùng muôn vàn sự vật chung sống cho hết đời rồi nhường chỗ cho muôn vàn sự vật khác nối tiếp theo. Ai đã qua đó rồi sẽ không tìm lại được dấu tích cũ.

California, tháng 7 - 1996

Câu Mỹ Thuận

(tiếp theo trang 148)

đã đi làm hầu hết các quốc gia á châu mà chưa thấy đâu con gái dễ thương như vậy, mà sao họ kín đáo mà lại sexy quá đỗi trong áo dài của họ, áo gì mà thật kín mà lại thật hở", Dĩ nhiên đây chỉ là ý kiến của một mình ông ta.

Một ông kỹ sư Úc khác đi hiện trường để khảo sát địa chất cho hay: "tôi rất thích các món ăn ở vùng Hậu Giang nhưng khi về Úc đi ăn lại ở các tiệm ăn VN thì thất vọng quá vì họ không nấu như ở VN, họ nấu cho Úc ăn, nhiều thịt quá và thiếu hẳn một số phụ gia như rau thơm đặc biệt cho mỗi loại như bì cuốn, đậu cá lóc cuộn bánh tráng v. v...

Ông Úc ở Hà Nội thì cho hay là đã thử hết các đặc sản của VN như thịt cầy, rắn ... ông ta chén tuốt và khen lấy khen để.

Các kỹ sư VN qua đây khá hiếu học, một số tốt nghiệp đại học bách khoa Sài Gòn (Phú Thọ), một số từ đại học giao thông vận tải Hà Nội, riêng một kỹ sư trẻ suốt ngày chỉ lo chụp photo copy các sách giáo khoa, các tài liệu kỹ thuật và nói "đã quá!", với lai "em phải lo luyện cho xong bí kíp thiết kế bê tông tiền áp, đây đúng là tuyệt chiêu món này ở VN không có."

Về tình hình kỹ thuật trong nước, mấy học viên này cũng cho biết các công ty tư cũng làm việc khá cực, nhưng công sở thì vẫn lè phè chẳng mấy khi có mặt hay phải làm le lưỡi bao giờ. Các cơ quan đa số đều đã có computer, vẽ bằng autocad. Tôi đã được xem sách chỉ dẫn autocad bằng tiếng việt, nhiều chỗ đọc không hiểu vì mình đã quen với tiếng anh. Ví dụ prompt command là dấu nhắc, load là nạp, escape là thoát ra, vận dụng bộ nhớ phụ (dùng RAM) v.v...

Tôi còn nhớ đạo xưa ở VN đã theo dõi việc đề nghị cho dự án cầu Mỹ Thuận và cứ bị lủng củng ở chỗ thông khoáng lọt lòng cho thương thuyền với chính phủ Kampuchea, nay thì nước mình cuối cùng cũng sắp có được cây cầu trông đợi trong bao lâu nay tạo dễ dàng cho bà con làm ăn trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, di lại dễ dàng để phát triển kinh tế văn hoá, nhưng nghĩ cũng thiệt thòi cho một số lớn bà con bao lâu nay sinh sống nhờ dịch vụ phà Mỹ Thuận, nhưng hi vọng bà con ta vốn quen thích ứng sẽ lặn lướt tìm kiếm hoặc xoay qua các dịch vụ khác.

Mong rằng bài tóm lược về cầu Mỹ Thuận trên đây không khô khan quá và có thể giúp các AHCC phác sơ được vài nét về cây cầu này.